

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH THÂN YÊU
LỚP MẪU GIÁO NHỖ B2- NĂM HỌC 2025 – 2026

Giáo viên: Bùi Diệu Linh – Nguyễn Thúy Mỹ- Cao Thị Khánh Huyền

Đã duyệt
Shudell
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Mai Anh

Hoạt động	Tuần I (Từ 03/11- 07/11)	Tuần II (Từ 10/11-14/11)	Tuần III (Từ 17/11-21/11)	Tuần IV (Từ 24/11-28/11)	Mục tiêu
Đón trẻ	- Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ: Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. Khi thấy có biểu hiện sốt, mệt mỏi, bệnh lây lan thì cho trẻ về nhà theo dõi. - Trẻ chào hỏi lễ phép với cô giáo, bố mẹ, ông bà khi đến lớp. - Thực hiện đúng các nề nếp lấy cất ba lô, giày, dép đúng nơi quy. - Cho trẻ nghe các bài hát về 20/11, gia đình - Chơi đồ chơi theo ý thích. - Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép. Chú ý nghe khi cô, bạn nói. (MT73)				2,7,15,19 1,8,9,10 24,37,40,42 29,35,39,44 51,61,62 48,50
Thể dục sáng	- Thứ 2 hàng tuần: chào cờ tại sân trường - Thứ 2 + 6 hàng tuần: tập dân vũ theo bài “Việt Nam ơi” - Thứ: 3,4,5: Tập thể dục theo nhạc chung của trường (T3, T4, T5) - Khởi động: + khởi động khớp háng- cổ + Xoay cổ tay- cổ chân + Khởi động tay- chân - Trọng động: + Tay chân phối hợp + Bật nhảy - Điều hòa: + Di chuyển chậm + Thả lỏng tay- chân				69,72,73 68 78,80 77
Trò chuyện	* Tuần I: Trò chuyện về ngôi nhà của mình (MT44) + Nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm)				

	+ Nhà chung cư hay nhà ở phố, ngõ....? + Nhà con có mấy tầng? Có những phòng nào? * Tuần II: trò chuyện về đồ dùng trong gia đình, cách sử dụng đồ dùng đúng và an toàn + Đồ dùng trong các phòng? + Đặc điểm, công dụng, chất liệu của các đồ dùng trong gia đình? + Cách sử dụng và giữ gìn đồ dùng đó như thế nào? + Những đồ dùng nào bé chưa được sử dụng? An toàn khi sử dụng đồ dùng điện... + Làm thế nào để giữ gìn đồ dùng và ngôi nhà của mình luôn sạch sẽ? * Tuần III: trò chuyện về ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 + Ý nghĩa của ngày 20/11 + Những hoạt động diễn ra trong ngày 20/11 * Tuần IV: trò chuyện về người thân trong gia đình, tình cảm trong gia đình (MT44) + Nói được tên, tuổi, giới tính bản thân, tên bố mẹ + Bố, mẹ làm công việc gì? Công việc đó như thế nào? Có ích gì cho xã hội? + Hàng ngày, bố mẹ, ông bà làm những việc gì ở nhà? Anh, chị, các con làm những việc gì giúp bố mẹ? + Trẻ nói về khả năng, sở thích của bản thân và những người thân trong gia đình + Tình cảm của mọi người trong gia đình? + Thái độ, cách quan tâm của mọi thành viên trong gia đình với nhau? + Làm thế nào để mọi người luôn vui vẻ, hạnh phúc?					
Hoạt động học	Thứ 2	Khám phá Ngôi nhà của bé	Khám phá Cách sử dụng một số đồ dùng trong gia đình	Khám phá Ngày nhà giáo VN 20/11	Khám phá Bé chia sẻ, giúp đỡ người thân trong gia đình	
	Thứ 3	LQVT Dạy trẻ gộp các nhóm đối tượng	LQVT Dạy trẻ phân biệt hình tam giác, hình	LQVT Dạy trẻ phân biệt hình vuông và hình	LQVT Ôn phân biệt các hình tam giác, hình vuông,	

		trong phạm vi 3 và đếm.	vuông	chữ nhật	hình tròn, hình chữ nhật (MT39)	
	Thứ 4	Vận động - VĐCB: Bò thấp kết hợp chui qua cổng - TCVD: Mèo và chim sẻ	Vận động - VĐCB: Đi ngang bước dồn - TCVD: tung dù lên cao	Vận động - VĐCB: trườn sấp kết hợp trèo qua ghế - TCVD: cướp cờ	Vận động - VĐCB: Ném xa bằng 2 tay - chạy nhanh nhặt bóng	
	Thứ 5	Tạo hình Vẽ chiếc cốc (Mẫu- Trang 8))	Tạo hình Cắt dán theo ý thích (hình sưu tầm đồ dùng trong gia đình-Trang 20)	Tạo hình Trang trí bưu thiếp tặng cô (Đề tài- Trang 17)	Tạo hình Vẽ chân dung mẹ (Đề tài- Trang 10)	
	Thứ 6	Âm nhạc - NDTT: Dạy vận động “Nhảy cùng bàn chân” - NDKH: Trò chơi Tiếng hát ở đâu?	LQVH Truyện “Tích Chu” (Trẻ chưa biết)	Âm nhạc -NDTT: Dạy hát: Cô giáo - Nghe hát: Mùa xuân cô nuôi dạy trẻ	LQVH Thơ “Mẹ của em” (Trẻ chưa biết)	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 hàng tuần: Lao động tập thể: Dọn dẹp đồ chơi, lau lá cây, lau bàn ghế.					
	- HĐMD: + Quan sát bầu trời, thời tiết, quang cảnh xung quanh trong ngày	- HĐMD: + Tham quan nhà bếp: đồ dùng trong nhà bếp của trường + Làm thí nghiệm với	- HĐMD: + Thi kể về công việc của các cô trong ngày (MT42) + Thi kể tên một số	- HĐMD: + Nhìn thể giới xung quanh qua khung ảnh. + Tham quan khu vườn rau của bé. Đếm số cây,		

	+ Quan sát một số ngôi nhà cạnh trường. + Tìm hiểu quá trình xây dựng nên ngôi nhà + Tìm hiểu về cây gia đình - TCVD: + Tìm nhà + Tín hiệu giao thông + Đi trên ghế thể dục (MT2) + Bắt chước tạo dáng + Nhà ai cao hơn - Chơi tự do: Chơi với bóng, gấp cua bỏ giỏ, Chơi với vòng, vẽ phân, Chơi câu cá. + Chơi đồ chơi ngoài trời.	nước đổi màu + Thi nói tên và công dụng của đồ dùng trong nhà bếp + Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo... (MT9) + Nhận biết một số thực phẩm cùng nhóm: - Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. - Rau, quả chín có nhiều vitamin (MT8) + Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. (MT10): <i>trò chuyện, chơi trò chơi phân loại các nhóm chất dinh dưỡng</i> - TCVD: + Mèo đuổi chuột	món ăn hàng ngày + Thí nghiệm phép lạ của nam châm + Tô màu, trang trí những chiếc lá trên sân - TCVD: + Kéo co + Thi cắm hoa + Bóng tròn to + Sang sông về sông + Làm theo người quản trò. - Chơi tự do: Chơi với bóng, gấp cua bỏ giỏ, Chơi với vòng, vẽ phân, Chơi câu cá. + Chơi đồ chơi ngoài trời.	hoa, quả trong vườn rau. (MT29) + quan sát thí nghiệm “Ngọn lửa sợ lạnh” (MT51) + Biết biểu lộ 1 số cảm xúc vui, buồn, tức giận, sợ hãi, ngạc nhiên... (MT69) - TCVD: + Trời nắng trời mưa + Nhảy lò cò + Cáo và thỏ + Lộn cầu vòng. + Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Chơi với bóng, gấp cua bỏ giỏ, Chơi với vòng, vẽ phân, Chơi câu cá. + Chơi đồ chơi ngoài trời.	
--	---	---	---	---	--

		+ Tìm đúng số nhà + Dung dăng dung dẻ + bịt mắt bắt dê. + Thi nhảy bao bố - Chơi tự do: Chơi với bóng, gấp cua bỏ giỏ, Chơi với vòng, vẽ phấn, Chơi câu cá. + Chơi đồ chơi ngoài trời.			
Hoạt động góc	* Góc trọng tâm: - Góc xây dựng: xây ngôi nhà của bé (Tuần 1) + Chuẩn bị: nhiều kiểu nhà bằng khối, mô hình cây, hoa, cột đèn đường, gạch, hàng rào, mô hình đồ chơi ngoài trời như bập bênh, cầu trượt, đu quay. + Nội dung chơi: xây khu chung cư có khu vực nhà ở, khu trồng hoa, khu vui chơi. Trẻ biết phân khu, xây dựng hàng rào, bố trí cây xanh, hoa, đèn đường, cổng ra vào hợp lý. - Góc nấu ăn: Làm salad củ quả (Tuần 2) (MT24) + Chuẩn bị: cà rốt, khoai tây, trứng chim chút, ngô đã luộc chín. Thớt, dao cho trẻ, đĩa, bát to, thìa, sốt Mayonnaise, khăn lau tay. + Nội dung chơi: trẻ biết cắt nhỏ khoai tây, cà rốt, bóc trứng, tách hạt ngô. Thêm sốt và trộn đều. - Góc nghệ thuật: múa hát mừng ngày 20/11, làm hoa, thiệp tặng cô (Tuần 3) + Chuẩn bị: giấy màu, bìa màu, giấy nhẵn, ruybang, kéo, hồ, nhạc không lời, đàn, xác xô... + Nội dung chơi: Trẻ sử dụng bìa màu để thiết kế bưu thiếp, vẽ tranh tặng cô nhân ngày 20/11. Trẻ biểu diễn hát, đọc thơ chào mừng ngày 20/11 tại góc âm nhạc của lớp. - Góc học tập: thực hiện một số trò chơi tư duy (Tuần 4) + Chuẩn bị: bộ đồ chơi tư duy gấu nâu (thi lắp hình theo sơ đồ); bộ ghép gỗ số và số lượng; bảng nối số đúng; bảng tô, đồ số 3; lõi giấy, bìa cứng; bảng chun... + Nội dung chơi: Trò chơi tư duy gấu nâu (thi lắp hình theo sơ đồ); bộ ghép gỗ số và số lượng; nối số đúng; tô, đồ số 3; Xây tháp từ lõi giấy, miếng bìa; xếp bảng chun thành các				

	hình hình học, tạo thành hình ngôi nhà, con cá, cây... * Góc phân vai : Bán hàng, gia đình, nấu ăn, bác sĩ - Gia đình: tổ chức ngày sinh nhật cho thành viên trong gia đình - Bán hàng: bán đồ dùng, các loại thực phẩm cho gia đình - Bác sĩ: khám bệnh - Nấu ăn: chế biến bữa ăn đủ 4 nhóm chất dinh dưỡng * Góc nghệ thuật - Hát và biểu diễn các bài hát trong chủ đề - Vẽ người thân trong gia đình, vẽ ngôi nhà của bé (MT7) - Làm và trang trí các kiểu nhà theo ý thích - Trang trí, tạo hình khuôn mặt người thân từ đĩa giấy, các nguyên liệu qua sử dụng - Trang trí một số đồ dùng trong gia đình - Làm bưu thiếp tặng cô nhân ngày 20/11 * Góc học tập - Cho trẻ chơi một số trò chơi học tập ôn đếm đến 3, thêm bớt trong phạm vi 3, ...kẹp số theo đúng số lượng; vòng tròn số; nút chai số; con mực xếp số; tìm lá cho cây (số quả tương ứng với số trên thân cây); luồn dây qua số... - Đo độ dài của 1 vật bằng 1 đơn vị đo (MT37) - Xếp các hình học phẳng thành các hình có ý nghĩa (MT40) - Xếp theo quy tắc 2 đối tượng. - Chơi trò chơi chữ cái: tìm đúng thẻ chữ, làm bài tập trong vở tập tô chữ a, ă * Góc khám phá (Steam): - Sắp xếp đồ dùng theo công dụng và chất liệu - Xây nhà và thiết kế nhà. - Xếp khối gỗ tạo hình nhà, tạo mô hình nhà 3D từ que xiên và miếng xốp. - Xây tháp từ lõi giấy và miếng bìa. - Tìm trang phục và đồ dùng cho người thân trong gia đình - Tìm lương thực, thực phẩm theo nhóm chất dinh dưỡng - Tìm những hành vi đúng, sai khi sử dụng đồ dùng trong gia đình.	
--	--	--

	- Tranh ảnh, trò chơi nối, ghép, sắp xếp, các bài tập đúng- sai về luật lệ giao thông, biển báo giao thông... * Góc kỹ năng thực hành cuộc sống: - Kỹ năng rót ướ; chuyển nước bằng mút - Tự mặc, cởi được áo, quần (Cách cởi, cài khuy áo, áo có khoá phéc-mơ-tuya), buộc dây giày(MT7) - Kỹ năng gấp bằng các loại kẹp - Sử dụng kẹp phơi quần áo - Kỹ năng hót rác trên sàn. * Góc xây dựng- lắp ghép: Xây ngôi nhà của bé, Xây dựng khu chung cư, Xây trường mầm non, Xây dựng siêu thị, ngã tư đường phố. - Bàn bạc để lên kế hoạch xây dựng, phân khu hợp lý theo bản thiết kế hướng dẫn - Có sự liên kết với góc chơi lắp ghép: lắp ghép hàng rào, nhà, hoa... * Góc thư viện: - Xem tranh ảnh, thơ, truyện về chủ đề gia đình, thơ truyện về lễ giáo, phương tiện và luật lệ giao thông... - Xem sách truyện có nội dung về GD, cô giáo, làm sách về GD, sách đồ dùng gia đình...(MT61) - Kể chuyện theo tranh truyện : Tích chu, Cây khế. Kể truyện sáng tạo bằng rối dẹt, rối tay. Kể lại sự việc theo trình tự của truyện * Góc thiên nhiên: - Trẽ gieo mầm giá, rau cải, chăm sóc cây và quan sát sự phát triển của cây- Cách pha màu nước	
HD ăn, ngủ, vệ sinh	- Tiếp tục rèn kỹ năng lấy nước, súc miệng nước muối, cách sử dụng thìa. - Thực hiện thói quen văn minh trong khi ăn: Mời cô, mời bạn trước khi ăn, ăn từ tốn, nhai kỹ - Hướng dẫn trẻ cách gấp, phơi khăn. * Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở (MT15) - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Bỏ rác đúng nơi qui định.	

	* Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ. (MT72)				
Hoạt động chiều	- Trò chơi “Thi ai nhanh” chọn đúng biển báo giao thông theo yêu cầu. - Hướng dẫn cách xử lý khi bị ho. + Dạy trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. - Hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo theo tranh. (MT50) (4 bộ tranh đường phố, ngã tư đường phố, hình rờ một số PTGT để trẻ thực hiện kể theo nhóm) - Dạy trẻ nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép. - Làm quen với một	- Hướng dẫn kỹ năng hỉ mũi đúng cách. + Hướng dẫn trẻ làm bài tập trong vở LQVT: Quan sát, nhận biết (Trang 8) - Nhận biết và gọi tên cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh. (MT68) (cho trẻ xem clip, tạo tình huống và trẻ thực hiện gắn các bộ phận trên khuôn mặt thể hiện biểu cảm theo yêu cầu) - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày. (Số nhà, số trên sách báo, số trên vé xe, tàu, thang máy..)(MT35) - Tổng kết Hưởng ứng ngày Pháp luật CHXH CNVN”:	- Hướng dẫn cách vút rác đúng nơi quy định. - Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,..(MT62) - Dạy trẻ nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch. - Dạy trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: - Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu. - Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói	- Hướng dẫn trẻ kỹ năng đi cầu thang (Bước 1 chân vào từng bậc một) + HD trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”. - Làm vở toán: Bài nhận biết hình tam giác, hình tròn. - Dạy trẻ nhảy flashmos theo bài “Lifeboy” (MT78) - Làm vở toán: Nhận biết hình dạng (Trang 20) - Âm nhạc- NDTT: VĐTN : "Ngày chủ nhật vui" + TC: “Nghe tiếng hát tìm đồ vật.”	

	số từ khái quát: rau quả, đồ gỗ, đồ điện... (MT48) - Giáo dục trẻ sử dụng tiết kiệm (điện, nước, đồ dùng khác... tranh lãng phí) + Hướng dẫn trẻ làm bài tập trong vở LQVT: khác nhau (trang 7) - LQVH: Thơ “Em yêu nhà em” (<i>Trẻ chưa biết</i>)	+ Xem triển lãm tranh vẽ về PTGT + Trò chơi “Thi ai nhanh” tìm hiểu về LLATGT + Biểu diễn vận động bài “Chúng em với an toàn giao thông - Âm nhạc + NDTT: Dạy VĐTN “Đồ vật bé yêu” + NDKH: TC nghe tiếng hát tìm đồ vật (MT80)	được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. (MT19) - Làm vở toán: Nhận biết hình tam giác, hình tròn (Trang 19) - LQVH: Thơ “Em cũng là cô giáo” (<i>Trẻ chưa biết</i>)		
	- Chơi theo ý thích, chơi với đồ chơi ở các góc.				
	- Thứ 6 hàng tuần: + Biểu diễn văn nghệ + Tuyên dương- Thưởng bé ngoan				
Chủ đề - SK - các ND có liên quan	Ngôi nhà thân yêu <i>Tiếp tục hưởng ứng ngày “Pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam”</i>	Cách sử dụng 1 số đồ dùng trong gia đình <i>Tổng kế tháng hưởng ứng ngày “Pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam”</i>	Chào mừng ngày 20/11	Bé yêu ai?	

Đánh giá KQ thực hiện	ĐÁNH GIÁ MỤC TIÊU
	* GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT
	MT1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.
	MT8. Biết một số thực phẩm cùng nhóm: - Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. - Rau, quả chín có nhiều vitamin.
	MT9. Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...
	MT10. Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.

.....

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

MT29. Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: “Bao nhiêu?”; “Là số mấy?”...

.....

.....

.....

MT35. Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày. (*Số nhà, số trên sách báo, số trên vé xe, tàu, thang máy..*)

.....

.....

.....

.....

MT39. So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật.

.....

.....

.....

.....

MT44. Nhận biết gia đình và cộng đồng

- Nói họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.

- Nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện.

.....

.....

.....
.....
*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

MT48. Hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ

.....
.....
.....

MT50. Nói rõ để người nghe có thể hiểu được

.....
.....
.....

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI**

MT68. Nhận biết và gọi tên cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh- ảnh.

.....
.....
.....
.....

Đánh giá để điều chỉnh nội dung hoạt động tháng sau:

* Ưu điểm:

.....
.....

	 * Tồn tại:
	Nhận xét của Ban giám hiệu

MỤC TIÊU ĐÁNH GIÁ VÀ MỤC TIÊU THỰC HIỆN HGD CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH THÂN YÊU LỚP MẪU GIÁO NHỎ B2

* GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MT1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

MT8. Biết một số thực phẩm cùng nhóm:

- Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm.
- Rau, quả chín có nhiều vitamin.

MT9. Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...

MT10. Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.

MT2. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:

- Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn.

MT7. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:

- Vẽ hình người, nhà, cây.
- Cắt thành thạo theo đường thẳng.

MT15. Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:

- Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép giày khi đi học.
- Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- Bỏ rác đúng nơi qui định.

MT19. Nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ:

- Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.
- Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.

* GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MT29. Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: “Bao nhiêu?”; “Là số mấy?”...

MT35. Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày. (*Số nhà, số trên sách báo, số trên vé xe, tàu, thang máy..*)

MT39. So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật.

MT44. Nhận biết gia đình và cộng đồng

- Nói họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.
- Nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện.

MT24. Phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.

MT37. Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.

MT40. *Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích*

MT42. Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

MT48. Hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ

MT50. Nói rõ để người nghe có thể hiểu được

MT51. Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.

MT61. Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”)

MT62. Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,..

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI**

MT68. Nhận biết và gọi tên cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh- ảnh.

MT72. Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.

MT73. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.

- Chú ý nghe khi cô, bạn nói.

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

MT77. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật

- Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.
- Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.

MT78. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc

- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...
- Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, vận động minh họa, múa, *nhảy flashmob, aerobic*..).

MT80. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động âm nhạc

- Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.
- Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.